

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 518/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 30-12-2024

V/v “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Thành

Bà Bùi Thị Hoa

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Văn Nam - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 397/2024/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2024 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 469/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đặng Thị Thanh T, sinh năm 1997. Địa chỉ: K, phường T, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Trần Văn C, sinh năm 1988. Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Xóm C, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An.

Hiện nay ở Hungary. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ý kiến của nguyên đơn chị Đặng Thị Thanh T:

Chị T và anh Trần Văn C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An vào ngày 24/4/2023; sau khi kết hôn đến tháng 6 năm 2023 anh C sang Hungary sinh sống, làm việc, từ đó đến nay vợ chồng không liên lạc với nhau. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị T làm đơn xin được ly hôn với anh C.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu giải quyết.
Về tài sản chung, nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về phía bị đơn chị Trần Văn C:

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã gửi các văn bản tố tụng; thông báo thụ lý vụ án; yêu cầu anh C có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án và gửi quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh C cho người thân và theo thủ tục niêm yết công khai các văn bản trên theo quy định của pháp luật nhưng hiện tại anh C vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến gì.

Tòa án tiến hành xác minh tại bà Trần Thị V (mẹ đẻ của anh C) được cung cấp: Anh C hiện nay đang ở Hungary, có gọi điện thoại về cho bà V nhưng không nói rõ địa chỉ; anh C đã biết chị T làm đơn ly hôn anh C tại Tòa án nhưng anh C không cung cấp địa chỉ và không có ý kiến gì. Đến ngày xét xử vụ án anh C không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu quan điểm:

- Về thẩm quyền: Anh Trần Văn C đang ở Hungary nên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

- Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Nguyên đơn thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chưa thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Trần Thị V (mẹ đẻ của anh C) cung cấp hiện nay anh C đi xuất khẩu lao động ở Hungary; bà V đã thông báo cho anh C biết chị T làm đơn ly hôn tại Tòa án nhưng anh C không cung cấp địa chỉ và không có ý kiến gì. Việc anh C vắng mặt được xác định cố tình giấu địa chỉ, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định pháp luật và xử cho chị T được ly hôn với anh C.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên không xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự chưa yêu cầu nên dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

- Về án phí: Chị T phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Chị T trình bày anh Trần Văn C đang ở Hungary nhưng không biết địa chỉ cụ thể. Tòa án đã tiến hành xác minh tại người thân anh C là bà Trần Thị V (mẹ đẻ của anh C) được cung cấp anh Trần Văn C hiện nay đang ở Hungary đã biết việc chị T xin ly hôn. Ngày 22/10/2024, Phòng Q

Công an tỉnh N có Công văn số 4323/XNC-Đ1 cung cấp thông tin anh Trần Văn C xuất cảnh lần cuối ngày 12/6/2023 qua Cửa khẩu sân bay quốc tế N, chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Do anh Trần Văn C trước khi xuất cảnh có địa chỉ tại huyện H, tỉnh Nghệ An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa nguyên đơn chị Đặng Thị Thanh T vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn anh Trần Văn C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và đã biết chị T xin ly hôn nhưng vẫn không cung cấp địa chỉ và vắng mặt là thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ, từ chối khai báo. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị T vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên nội dung khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với anh C. Xét thấy, chị T, anh C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định. Hiện nay chị T ở Việt Nam. Anh C ở nước ngoài, không quan tâm đến nhau, tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, giải quyết cho chị T được ly hôn anh C là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3.2] Về con chung: Vợ chồng không có con chung, chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đặng Thị Thanh T không yêu cầu Tòa án giải quyết; anh Trần Văn C vắng mặt chưa có ý kiến nên dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

[4] Về án phí: Chị Đặng Thị Thanh T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 122, 123, 127 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 37; Điều 40; Điều 147; Điều 207; Điều 227; Điều 228; Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Đặng Thị Thanh T được ly hôn anh Trần Văn C.
2. Về tài sản chung và nợ chung: Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.
3. Về án phí: Chị Đặng Thị Thanh T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013180 ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự

tỉnh Nghệ An. Chị T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Chị Đặng Thị Thanh T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ

Anh Trần Văn C vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Hưng Thịnh, h.Hưng Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Hoàng Ngọc Anh